TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 18 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Thẩm phán chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Bích Đào

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Ngô Khánh Chi

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Dương Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý 40/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 03 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", theo Quyết định mở phiên họp số 40/2022/QĐ-TA ngày 12 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1977. Địa chỉ: Ngách 1, ngõ 22, đường Nguyễn Công T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Có văn bản đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. Anh Phạm Bá C, sinh năm 1976. Địa chỉ tại Việt Nam: Phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang cư trú tại Australia, địa chỉ: Unit 28: 33-35 North Liverpool RD Mount Pritchard NSW 2170. Đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Bá C thống nhất trình bày như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Bá C là vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 09/01/2001 tại UBND xã Bình Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống hạnh phúc và có 03 người con. Tuy nhiên, sau nhiều năm chung sống giữa hai anh chị không còn hòa hợp, thường xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Nguyên nhân là do quan điểm sống khác nhau, giữa hai anh chị không còn tình cảm với nhau. Do đó, chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Bá C đều có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Phạm Bá Gia L, sinh ngày 14/4/2002; cháu Phạm Bá K, sinh ngày 05/3/2006; cháu Phạm Thị Thủy T; sinh ngày 19/12/2016. Hai anh chị thỏa thuận thống nhất giao 02 con chung chưa thành niên: cháu Phạm Bá K, cháu Phạm Thị Thủy T cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 cháu và anh Phạm Bá C không phải cấp dưỡng nuôi con.

* Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra, trong quá trình giải quyết việc hôn nhân gia đình anh Phạm Bá C đang ở Australia không về Việt Nam được nên không thể tham gia trong quá trình tố tụng tại Tòa án, anh C xin giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho chị Phạm Thị Thùy L, sinh năm: 1988; địa chỉ: Số nhà 127, đường L, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh giao, nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau, đề nghị Tòa án áp dụng Điều 361 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 51, 55, 57, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 146, 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 4, Điều 6, Điều 9 Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Nguyễn Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Anh Phạm Bá C hiện đang ở Australia nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đồng thời anh Phạm Bá C có bản tự khai; giấy ủy quyền; đơn đề nghị được giải quyết vắng mặt có xác nhận của Tổng lãnh sự quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Sydney, Australia. Chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh Phạm Bá C và chị Nguyễn Thị H theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Bá C là vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 09/01/2001 tại UBND xã B, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn quá trình chung sống thời gian dài giữa hai anh chị xảy ra mâu thuẫn, quá trình chung sống giữa hai vợ chồng không có tiếng nói chung, không cùng quan điểm sống, thường xảy ra mâu thuẫn nên dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn,

mục đích hôn nhân không đạt được nên cả hai anh chị đều thống nhất thuận tình ly hôn.

Theo Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định *"Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn ... thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn...."*

Như vậy, chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Bá C đều có cùng yêu cầu thỏa thuận xin ly hôn và thống nhất về các vấn đề khác nên căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình cần công nhận sự thỏa thuận này của hai anh chị.

[2.2] Quan hệ con chung: Anh chị có 03 con chung là cháu Phạm Bá Gia L, sinh ngày 14/4/2002; cháu Phạm Bá K, sinh ngày 05/3/2006; cháu Phạm Thị Thủy T; sinh ngày 19/12/2016. Cháu Phạm Bá Gia L đã trưởng thành, hai anh chị thỏa thuận thống nhất giao 02 con chung chưa thành niên là cháu Phạm Bá K và cháu Phạm Thị Thủy T cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh Phạm Bá C không phải cấp dưỡng nuôi con nên cần công nhận sự thỏa thuận này của hai anh chị.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên miễn xem xét.

[3] Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Bá C.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55, 57, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 362, 367, 369, 370, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Bá C.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giao 02 con chung cháu Phạm Bá K, sinh ngày 05/3/2006 và cháu Phạm Thị Thủy T, sinh ngày 19/12/2016 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh Phạm Bá C không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Phạm Bá C có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cấm.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Nguyễn Thị H theo biên lai số 0000131 ngày 18/3/2022 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND nơi ĐKKH;
- Đương sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN - CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Bích Đào